TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh Phúc**

Bản án số: 39/2018/HSPT
Ngày: 05 - 02 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐĂK LĂK

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Triết

Các Thẩm phán:

1. Ông Nguyễn Tấn Đức

2. Ông Hoàng Kim Khánh

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Ái Vân - Thư ký TAND tỉnh Đăk Lăk

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk*** *tham gia phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 05/02/2018, tại trụ sở TAND tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 450/2017/HSPT ngày 26/12/2017, đối với bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội " Cố ý gây thương tích" do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 33/2017/HSST, ngày 17/11/2017 của TAND huyện Cư Kuin, tỉnh Đăk Lăk.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn C Sinh năm: 1977, tại tỉnh Nghệ An; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn 8, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Làm nông;

Con ông: Nguyễn Văn T, sinh năm: 1947 và con bà Trần Thị N, sinh năm: 1948 (đều đã chết).

Bị cáo có vợ là Lô Thị U, sinh năm 1979, hiện nay đang cư trú tại thôn 8, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2017;

Tiền án: tiền sự: Không.

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú - *có mặt.*

* Người bị hại: Ông Trần Công P, sinh năm 1966 - *Có mặt.*

Trú tại: Thôn 8, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Kuin và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin thì nội dung vụ án tóm tắt như sau:

Trưa ngày 19/5/2017, gia đình anh Nguyễn Văn H trú tại thôn 8, xã E, huyện C tổ chức đám cưới cho con và có mời khách đến tham dự, trong đó có ông Trần Công P, sinh năm 1966 và Nguyễn Văn C, sinh năm 1977, trú cùng thôn.

Do mâu thuẫn trong việc tranh chấp đất đai từ trước nên ông P không ngồi cùng bàn với C, tuy nhiên trong rạp đám cưới, ông P và C đã xảy ra xô xát nhưng được mọi người can ngăn. Một lúc sau, C đi ra trước cổng rạp đám cưới và đứng chửi nhau với ông P, lúc này ông P đang đứng trong rạp đám cưới cầm hai vỏ chai bia Sài Gòn đập vào nhau làm vỡ vỏ chai bia để ra đánh nhau với C thì được mọi người can ngăn nên ông P vứt hai vỏ chai bia xuống sân.

Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, C đi về cách cổng nhà anh H khoảng 15m thì dừng lại, lúc này ông P cũng đi ra khỏi rạp đám cưới rồi nhặt một cái gậy dài khoảng 80cm, đường kính 02cm để đánh nhau với C. Khi ông P chạy đến cách chỗ C đứng khoảng 01 mét thì C lao vào dùng tay đấm một cái trúng vào mặt ông P, rồi hai bên giằng co cái gậy trên tay ông P. C vật ông P ngã xuống mương nước bên đường, ông P nằm dưới và ngửa mặt lên trên, C đè lên người của ông P và tiếp tục dùng tay đánh vào mặt, vào đầu ông P, lúc này có một số người trong rạp đám cưới ra can ngăn nên C không đánh ông P nữa.

Sau khi sự việc xảy ra, ông P được gia đình đưa đi điều trị thương tích tại Bệnh viện đa khoa huyện C, sau đó chuyển lên Bệnh viện đa khoa T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk để điều trị. Đến ngày 15/6/2017, ông P làm đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

Tại Bản kết luận pháp y thương tích số 845/PY-TgT, ngày 04/7/2017 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận ông Trần Công P bị: *"Đa thương, gãy xương chỉnh mũi, tỷ lệ thương tích 14 %; tạm thời 12 tháng, Vật tác động: Cứng, tày.*

Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2017/HSST ngày 17/11/2017, của TAND huyện Cư Kuin đã quyết định:

* **Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội** *"Cố ý gây thương tích"*

Áp dụng khoản 1 Điều 104; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn quyết định về xử lý trách nhiệm dân sự, quyết định án phí và tuyên quyền kháng cáo cho các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 17/11/2017, bị cáo Nguyễn Văn C có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn C vẫn giữ nguyên kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng và bản án hình sự sơ thẩm đã nêu trên.

Tại phiên tòa, bị hại ông Trần Công P xác định đã nhận đủ tiền bồi thường và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện VKS cho rằng: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" với mức hình phạt 09 tháng tù theo khoản 1 Điều 104 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 19.000.000 đồng, bị hại cũng có đơn xin bãi nại cho bị cáo, đây là tình tiết giảm nhẹ mới, cần áp dụng thêm cho bị cáo. Mặt khác, bố bị cáo là người có công với cách mạng nhưng Tòa sơ thẩm không áp dụng thêm điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 là thiếu xót. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ và có nơi cư trú rõ ràng nên việc giam giữ bị cáo là không cần thiết. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự chấp nhận một phần kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo và căn cứ khoản 1 Điều 104; điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, khoản 1, 2 Điều 60 Bộ luật hình sự 1999; điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 để xử bị cáo 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng.

Bị cáo C không tranh luận, bào chữa gì chỉ đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 19/5/2017, tại đám cưới của gia đình anh Nguyễn Văn H ở thôn 8, xã Ea Bhôk, huyện Cư Kuin, do có mâu thuẫn từ trước nên Nguyễn Văn C đã dùng tay đánh vào vùng mặt, mũi ông P gây thương tích 14%. Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 1 Điều 104 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Văn C, Hội đồng xét xử thấy rằng: Mức hình phạt 09 tháng tù đối với bị

cáo là tương xứng với mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra. Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có bố là người có công với cách mạng, và bị cáo phạm tội cũng do có lỗi một phần của bị hại. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 19.000.000 đồng được bị hại bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm mới được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999 cần áp dụng bổ sung cho bị cáo chứng tỏ bị cáo đã thực sự ăn năn hối cải. Tại phiên tòa, bị hại chỉ xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo mà không rút đơn yêu cầu khởi tố về mặt hình sự, bởi vậy việc giam giữ bị cáo là không cần thiết. Do đó, HĐXX phúc thẩm thấy rằng cần chấp nhận một phần kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo để sửa bản án sơ thẩm là phù hợp. Áp dụng khoản 1, 2 Điều 60 Bộ luật tố tụng hình sự 1999 cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho gia đình, phối hợp cùng chính quyền địa phương giáo dục giám sát trong thời gian thử thách cũng đủ giáo dục bị cáo thành người tốt có ích cho xã hội.

Tại cấp sơ thẩm, bị cáo cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ là bố bị cáo là người có công với cách mạng nhưng cấp sơ thẩm không áp dụng khoản 3 Điều 7, Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017, điểm x, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 để áp dụng cho bị cáo là thiếu sót, cần rút kinh nghiệm.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do được chấp nhận một phần kháng cáo nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[1] Chấp nhận một phần kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Văn C - Sửa bản án sơ thẩm số: 33/2017/HSST ngày 17/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đăk Lắk về hình phạt.

Áp dụng khoản 1 Điều 104; điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, khoản 1, 2 Điều 60 Bộ luật hình sự 1999; điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, khoản 3 Điều 7 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của UBTVQH.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C **09 (chín)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Cố ý gây thương tích". Thời gian thử thách là **18 tháng** tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn C cho Ủy ban nhân dân xã E, huyện C, tỉnh Đăk Lăk nơi bị cáo thường trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự để giải quyết.

[2] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tối cao;
- VKSND tỉnh Đăk Lăk (02 bản);
- Sở Tư pháp;
- TAND huyện Cư Kuin;
- VKSND huyện Cư Kuin;
- Công an huyện Cư Kuin;
- Chi cục THADS huyện C;
- T.H.A hình sự huyện C;
- UBND xã E, huyện C;
- Bị cáo;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
-…….;
- Lưu Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Đình Triết